

SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH ĐỒNG NAI  
TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM

---★---

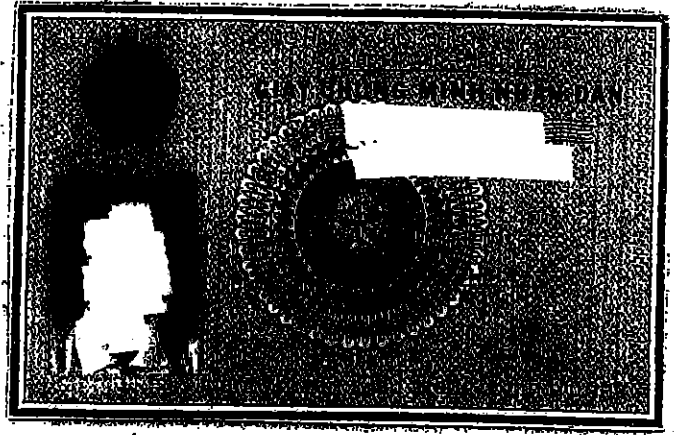
④



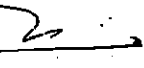
# Hồ sơ mẫu

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
CHẤM DỨT HƯỞNG TRỢ CẤP THẤT NGHIỆP

Theo Quyết định số: 961/QĐ-UBND ngày 30 tháng 03 năm  
2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

Về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền  
giải quyết của ngành Lao động – Thương binh và Xã hội  
tỉnh Đồng Nai.



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
		DẤU VẾT RIÊNG VÀ DỊ HÌNH	
		Sẹo chàm cũm trên sau đầu mày trái	
Ngày: 13 tháng 11 năm 2014		Binh Dương	
		 Thành Đức	

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU TƯ VẤN, GIỚI THIỆU VIỆC LÀM**

**Kính gửi: Trung tâm Dịch vụ việc làm Đồng Nai**

Họ và tên:

Sinh ngày (năm): 20/03/1984. Giới tính Nam , Nữ X

Số chứng minh nhân dân/Hộ chiếu:

Ngày cấp: 23-11-2012 nơi cấp: tỉnh Đồng Nai

Số sổ BHXH:

Số điện thoại: Địa chỉ email (nếu có)

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nơi thường trú: Ấp Long Đức 1, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Chỗ ở hiện nay: Ấp Long Đức 1, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Tình trạng sức khỏe: Bình thường

Chiều cao (cm): 167 Cân nặng(kg): 78

Trình độ giáo dục phổ thông: 12/12 Trình độ kỹ năng nghề (nếu có)

Ngoại ngữ: Tiếng Anh A Tin học: Tin học A1

Trình độ đào tạo:

TT	Chuyên ngành đào tạo	Thời gian đào tạo (t)
----	----------------------	-----------------------

Khả năng nổi trội của bản thân

**I. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC**

TT	Họ và tên đơn vị làm việc	Thời gian làm việc	Công việc làm
	CÔNG TY TNHH SẢN PHẨM VÀ DỊCH VỤ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	01/2008 - 01/2010	CÔNG NHÂN

Mức lương (trước lần thất nghiệp gần nhất): 10.703.000

Lý do thất nghiệp gần nhất: Việc riêng

**II. TÌNH TRẠNG TÌM KIẾM VIỆC LÀM HIỆN NAY**

Đã liên hệ tìm việc làm ở đơn vị nào (từ lần thất nghiệp gần nhất đến nay): chưa

### III. NHU CẦU TƯ VẤN, GIỚI THIỆU VIỆC LÀM

#### 1. Tư vấn

Chính sách, pháp luật về lao động

Bảo hiểm thất nghiệp

Việc làm

Khác

#### 2. Giới thiệu việc làm

Vị trí công việc:

Mức lương: đồng

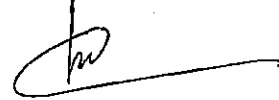
Địa điểm làm việc: ,

Loại hình đơn vị:

Khác:

*Đồng Nai, ngày 09 tháng 12 năm 2020*

**Người đề nghị**





1945  
MAY 10 1945  
U.S. AIR FORCE  
OFFICE OF THE  
PROSTATECTOR  
WASHINGTON, D.C.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐỀ NGHỊ HƯỞNG TRỢ CẤP THẤT NGHIỆP**

Kính gửi: Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Đồng Nai

Tên tôi là: \_\_\_\_\_, sinh ngày (năm): 20/03/1984, Nam  Nữ

Số chứng minh nhân dân/Hộ chiếu: \_\_\_\_\_

Ngày cấp: 23-11-2012, nơi cấp: tỉnh Đồng Nai

Số sổ BHXH: \_\_\_\_\_

Số điện thoại: \_\_\_\_\_, địa chỉ email (nếu có): \_\_\_\_\_

Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không

Số tài khoản (nếu có): \_\_\_\_\_ Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt

Nam (Vietcombank) - Đồng Nai

Trình độ đào tạo: Bằng nghề dài hạn/Trung cấp nghề/Trung học chuyên nghiệp

Ngành nghề đào tạo: \_\_\_\_\_

Nơi thường trú (1): Ấp Long Đức 1, Tam Phước, Biên Hòa, Đồng Nai

Chỗ ở hiện nay (2): Ấp Long Đức 1, Tam Phước, Biên Hòa, Đồng Nai

Ngày 11-11-2020, tôi đã chấm dứt hợp đồng lao động/hợp đồng làm việc với CÔNG TY TNHH GROBEST INDUSTRIAL, tại địa chỉ Đồng Nai.

Lý do chấm dứt hợp đồng lao động/hợp đồng làm việc: Việc riêng

Loại hợp đồng lao động/hợp đồng làm việc: HĐLĐ xác định thời hạn

Số tháng đóng bảo hiểm thất nghiệp 142 tháng.

Nơi đề nghị nhận trợ cấp thất nghiệp: Qua ATM

Nơi đăng ký khám chữa bệnh trong thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp: Bệnh viện đa khoa kv Long Thành

Kèm theo Đề nghị này là QĐ NGHỈ VIỆC và Sổ bảo hiểm xã hội của tôi. Đề nghị quý Trung tâm xem xét, giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp cho tôi theo đúng quy định.

Tôi cam đoan nội dung ghi trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đồng Nai, ngày 09 tháng 12 năm 2020

Người đề nghị





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

507390

**BẢNG TÍNH**  
**TRỢ CẤP THẤT NGHIỆP CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Họ tên: ..... sinh ngày: 20/03/1984

Số sổ BHXH: .....

Thời gian đóng BHTN: 142 tháng.

Mức đóng 6 tháng liền cuối:

Tháng 10/2020: 10.703.000đ                      Tháng 09-2020: 10.703.000đ

Tháng 08-2020: 10.703.000đ                      Tháng 07-2020: 10.703.000đ

Tháng 06-2020: 10.703.000đ                      Tháng 05-2020: 10.703.000đ

**1. Số tiền trung bình hàng tháng của 6 tháng liền kề:**

$(10.703.000đ + 10.703.000đ + 10.703.000đ + 10.703.000đ + 10.703.000đ + 10.703.000đ) : 6 = 10.703.000đ$

**2. Số tiền trợ cấp BHTN theo quy định:**  $10.703.000đ \times 60\% = 6.421.800đ$

**3. Thời gian hưởng: 11 tháng**

Tổng số tiền:  $6.421.800đ \times 11 \text{ tháng} = 70.639.800đ$

*(Bằng chữ: Bảy mươi triệu sáu trăm ba mươi chín nghìn tám trăm đồng)*

Nơi nhận trợ cấp thất nghiệp: Qua ATM

**4. Số tháng lẻ đóng BHTN được bảo lưu là: 10 tháng**

**5. Thời gian tính hưởng: từ ngày 31-12-2020**

**Người Thẩm định**

**Người Tính hưởng**

Tổng số tháng đóng:..... tháng

Mức hưởng:..... đồng



**Nguyễn Thị Tâm**

## NHỮNG ĐIỀU CHÚ Ý

1. Cơ quan Bảo hiểm xã hội là cơ quan nhà nước có chức năng thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, quản lý và sử dụng các quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; thanh tra việc đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và nhiệm vụ khác theo quy định.
2. Số bảo hiểm xã hội được cấp cho người tham gia để theo dõi việc đóng, hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và là cơ sở để giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật.
3. Người tham gia được cấp và bảo quản một số bảo hiểm xã hội duy nhất. Cơ quan bảo hiểm xã hội quản lý số bảo hiểm xã hội khi người tham gia hưởng chế độ hưu trí, tử tuất.
4. Không được sửa chữa, tẩy xóa làm sai lệch nội dung ghi trên số bảo hiểm xã hội. Trường hợp số bảo hiểm xã hội bị mất, hỏng phải thông báo kịp thời với cơ quan Bảo hiểm xã hội để được xem xét cấp lại.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



## SỐ BẢO HIỂM XÃ HỘI

Mã số :

Cấp lần 2



**BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**

**SỔ BẢO HIỂM XÃ HỘI**

Mã số :

Họ và tên:

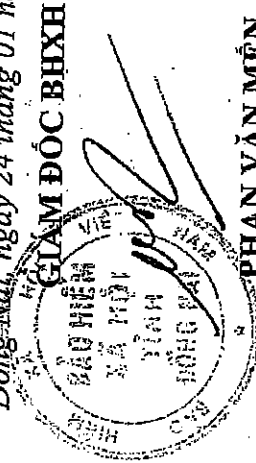
Ngày, tháng, năm sinh: 20/03/1984

Giới tính: Nam

Quốc tịch: Việt Nam

Chứng minh thư nhân dân/ Hộ chiếu/ Thẻ căn cước:

Đồng Nai, ngày 24 tháng 01 năm 2018



PHAN VĂN MẾN

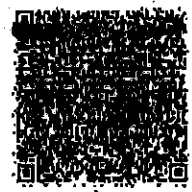
# QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: **Nguyễn, năm sinh: 20/03/1984**  
 Ngày, tháng, năm sinh: 20/03/1984  
 Mã số: **Tô 1**

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
01/2020	10/2020	Tổ trưởng Qc. Công ty TNHH Grobest Industrial Việt Nam - Nơi làm việc: Số 9 Đường 3AKCN Biên Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHYTN (đồng) + Mức lương (đồng)	4	5
			10.703.000	22
			10.703.000	3
			10.703.000	0,5
			10.703.000	3

- Thời gian đóng quỹ HT, TT của năm 2020 là 10 tháng.  
 - Tổng thời gian đóng quỹ HT, TT đến tháng 10/2020 là 12 năm 6 tháng.  
 (Trong đó BHXH bắt buộc là 12 năm 6 tháng).  
 - Thời gian đóng BHYTN chưa hưởng năm 2020 là 10 tháng.  
 - Tổng thời gian đóng BHYTN chưa hưởng là 11 năm 10 tháng.

Đồng Nai, ngày 03 tháng 12 năm 2020  
**BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH ĐỒNG NAI**  
 Phạm Minh Thành



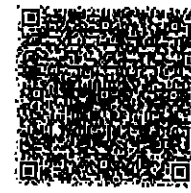
# QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI 278

Họ và tên: **Nguyễn, năm sinh: 20/03/1984**  
 Ngày, tháng, năm sinh: 20/03/1984  
 Mã số: **Tô 1**

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
01/2019	12/2019	Tổ trưởng Qc. Công ty TNHH Grobest Industrial Việt Nam - Nơi làm việc: Số 9 Đường 3AKCN Biên Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHYTN (đồng) + Mức lương (đồng)	4	5
			8.467.000	22
			8.467.000	3
			8.467.000	0,5
			8.467.000	3

- Thời gian đóng quỹ HT, TT của năm 2019 là 1 năm.  
 - Lưu ý thời gian đóng quỹ HT, TT đến tháng 12/2019 là 11 năm 8 tháng.  
 (Trong đó BHXH bắt buộc là 11 năm 8 tháng).  
 - Thời gian đóng BHYTN chưa hưởng năm 2019 là 1 năm.  
 - Lưu ý thời gian đóng BHYTN chưa hưởng là 11 năm.

Đồng Nai, ngày 04 tháng 4 năm 2020  
**BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH ĐỒNG NAI**  
 Phạm Minh Thành



## QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên:   
 Ngày, tháng, năm sinh: 20/03/1984   
 Mã số:   
 Tô 1

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
01/2017	05/2017	Tổ trưởng QC. Công ty TNHH Grobest Industrial Việt Nam - Nơi làm việc: Số 9 Đường 3AKCN Biên Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Mức lương (đồng)	6.319.300 6.319.300 6.319.300 6.319.300 6.319.300	22 3 1 3 3
06/2017	07/2017	Tổ trưởng QC. Công ty TNHH Grobest Industrial Việt Nam - Nơi làm việc: Số 9 Đường 3AKCN Biên Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Mức lương (đồng)	6.319.300 6.319.300 6.319.300 6.319.300 6.319.300	22 3 0,5 3 3
08/2017	12/2017	Tổ trưởng QC. Công ty TNHH Grobest Industrial Việt Nam - Nơi làm việc: Số 9 Đường 3AKCN Biên Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Mức lương (đồng)	6.319.300 6.319.300 6.319.300 6.319.300 6.319.300	22 3 0,5 3 3

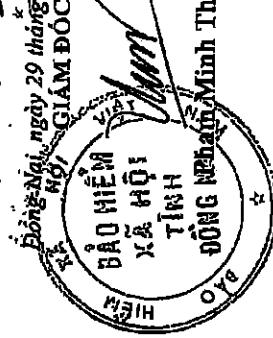
## QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên:   
 Ngày, tháng, năm sinh: 20/03/1984   
 Mã số:   
 Tô 2

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
01/2018	12/2018	Tổ trưởng Qc. Công ty TNHH Grobest Industrial Việt Nam - Nơi làm việc: Số 9 Đường 3AKCN Biên Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Mức lương (đồng)	7.919.300 7.919.300 7.919.300 7.919.300 7.919.300	22 3 0,5 3

- Thời gian đóng quỹ HT, TT của năm 2018 là 2 năm.  
- Lấy kê thời gian đóng quỹ HT, TT đến tháng 12/2018 là 10 năm 8 tháng.  
(Trong đó BHXH bắt buộc là 10 năm 8 tháng).  
- Thời gian đóng BHTN chưa hưởng năm 2018 là 2 năm.  
- Lấy kê thời gian đóng BHTN chưa hưởng là 10 năm.

Đồng Nai, ngày 29 tháng 5 năm 2019



**QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI**

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh: 20/03/1984

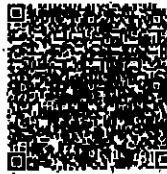
Mã số:

Tờ 8

- Thời gian đóng quỹ HT, TT của năm 2016 là 8 năm 8 tháng.
- Lấy kê thời gian đóng quỹ HT, TT đến tháng 12/2016 là 8 năm 8 tháng. (Trong đó BHXH bắt buộc là 8 năm 8 tháng).
- Thời gian đóng BHXH chưa hưởng năm 2016 là 8 năm.
- Lấy kê thời gian đóng BHXH chưa hưởng là 8 năm.

Đồng Nai, ngày 17 tháng 1 năm 2018

GIÁM ĐỐC BHXH



*[Handwritten Signature]*

PHAN VĂN MẾN

**QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI**

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh: 20/03/1984

Mã số:

Tờ 7

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
		Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHXH (đồng) + Mức lương (đồng)	5.200.000 5.200.000 5.200.000 5.200.000 5.200.000	22 3 1 3
01/2016	04/2016	Tổ trưởng qc. Công ty TNHH Grobest Industrial Việt Nam - Nơi làm việc: Số 9 Đường 3AKCN Biên Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHXH (đồng) + Mức lương (đồng)	5.854.700 5.854.700 5.854.700 5.854.700 5.854.700	22 3 1 3
05/2016	12/2016	Tổ trưởng qc. Công ty TNHH Grobest Industrial Việt Nam - Nơi làm việc: Số 9 Đường 3AKCN Biên Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHXH (đồng) + Mức lương (đồng)	5.854.700 5.854.700 5.854.700 5.854.700 5.854.700	22 3 1 3

**QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI**

Họ và tên: \_\_\_\_\_  
 Ngày, tháng, năm sinh: 20/03/1984  
 Mã số: \_\_\_\_\_

Tờ 6

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
		Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHYTN (đồng) + Mức lương (đồng)	3.900.000 3.900.000 3.900.000 3.900.000 3.900.000	20 3 1 3 3
10/2013	12/2013	Nhân viên Qc. Công ty TNHH Grobest Industrial Việt Nam - Nơi làm việc: Số 9 Đường 3AKCN Biên Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHYTN (đồng) + Mức lương (đồng)	4.250.000 4.250.000 4.250.000 4.250.000 4.250.000	20 3 1 3 3
01/2014	09/2014	Nhân viên Qc. Công ty TNHH Grobest Industrial Việt Nam - Nơi làm việc: Số 9 Đường 3AKCN Biên Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHYTN (đồng) + Mức lương (đồng)	4.250.000 4.250.000 4.250.000 4.250.000 4.250.000	22 3 1 3 3
10/2014	12/2015	Nhân viên Qc. Công ty TNHH Grobest Industrial Việt Nam - Nơi làm việc: Số 9 Đường 3AKCN Biên Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai		

Khi Ngạc Tiên

**QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI**

Họ và tên: \_\_\_\_\_  
 Ngày, tháng, năm sinh: 20/03/1984  
 Mã số: \_\_\_\_\_

Tờ 5

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
		Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHYTN (đồng) + Mức lương (đồng)	3.300.000 3.300.000 3.300.000 3.300.000 3.300.000	20 3 1 3 3
05/2012	09/2012	Công nhân viên. Công ty TNHH Grobest Industrial Việt Nam - Nơi làm việc: Số 9 Đường 3AKCN Biên Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHYTN (đồng) + Mức lương (đồng)	3.300.000 3.300.000 3.300.000 3.300.000 3.300.000	20 3 1 3 3
10/2012	06/2013	Nhân viên phòng chất lượng. Công ty TNHH Grobest Industrial Việt Nam - Nơi làm việc: Số 9 Đường 3AKCN Biên Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHYTN (đồng) + Mức lương (đồng)	3.900.000 3.900.000 3.900.000 3.900.000 3.900.000	20 3 1 3 3
07/2013	09/2013	Nhân viên phòng chất lượng. Công ty TNHH Grobest Industrial Việt Nam - Nơi làm việc: Số 9 Đường 3AKCN Biên Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai		

Khi Ngạc Tiên

**QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI**

Họ và tên:  
Ngày, tháng, năm sinh: 20/03/1984  
Mã số:

Từ 4

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Cơ sở đóng	Tỷ lệ đóng (%)				
				1	2	3	4	5
		Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHYTN (đồng) + Mức lương (đồng)	2.345.000 2.345.000 2.345.000 2.345.000 2.345.000				18 3 1 3	
	05/2011/09/2011	Công nhân viên. Công ty TNHH Grobest Industrial Việt Nam - Nơi làm việc: Số 9 Đường 3AKCN Biên Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHYTN (đồng) + Mức lương (đồng)	2.345.000 2.345.000 2.345.000 2.345.000 2.345.000				18 3 1 3	
	10/2011/12/2011	Công nhân viên. Công ty TNHH Grobest Industrial Việt Nam - Nơi làm việc: Số 9 Đường 3AKCN Biên Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHYTN (đồng) + Mức lương (đồng)	3.300.000 3.300.000 3.300.000 3.300.000 3.300.000				18 3 1 3	
	01/2012/04/2012	Công nhân viên. Công ty TNHH Grobest Industrial Việt Nam - Nơi làm việc: Số 9 Đường 3AKCN Biên Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai						

Mai Ngọc Trân

**QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI**

Họ và tên:  
Ngày, tháng, năm sinh: 20/03/1984  
Mã số:

Từ 3

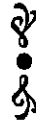
Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Cơ sở đóng	Tỷ lệ đóng (%)				
				1	2	3	4	5
		Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHYTN (đồng) + Mức lương (đồng)	1.650.000 1.650.000 1.650.000 1.650.000 1.650.000				18 3 1 3	
	07/2010/09/2010	Công nhân viên. Công ty TNHH Grobest Industrial Việt Nam - Nơi làm việc: Số 9 Đường 3AKCN Biên Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHYTN (đồng) + Mức lương (đồng)	1.900.000 1.900.000 1.900.000 1.900.000 1.900.000				18 3 1 3	
	10/2010/02/2011	Công nhân viên. Công ty TNHH Grobest Industrial Việt Nam - Nơi làm việc: Số 9 Đường 3AKCN Biên Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHYTN (đồng) + Mức lương (đồng)	2.250.000 2.250.000 2.250.000 2.250.000 2.250.000				18 3 1 3	
	03/2011/04/2011	Công nhân viên. Công ty TNHH Grobest Industrial Việt Nam - Nơi làm việc: Số 9 Đường 3AKCN Biên Hòa 2 - Biên Hòa Đồng Nai						

Mai Ngọc Trân



## NHỮNG ĐIỀU CHÚ Ý

1. Cơ quan Bảo hiểm xã hội là cơ quan nhà nước có chức năng thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, quản lý và sử dụng các quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, thanh tra việc đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và nhiệm vụ khác theo quy định.
2. Số bảo hiểm xã hội được cấp cho người tham gia để theo dõi việc đóng, hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và là cơ sở để giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật.
3. Người tham gia được cấp và bảo quản một số bảo hiểm xã hội duy nhất. Cơ quan bảo hiểm xã hội quản lý số bảo hiểm xã hội khi người tham gia hưởng chế độ hưu trí, tử tuất.
4. Không được sửa chữa, tẩy xóa làm sai lệch nội dung ghi trên số bảo hiểm xã hội. Trường hợp số bảo hiểm xã hội bị mất, hỏng phải thông báo kịp thời với cơ quan Bảo hiểm xã hội để được xem xét cấp lại.

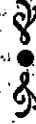


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



SỐ  
BẢO HIỂM XÃ HỘI

Mã số :  
Cấp lần 2



**BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**

**SỐ BẢO HIỂM XÃ HỘI**

Mã số

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh: 20/03/1984

Giới tính: Nam Quốc tịch: Việt Nam

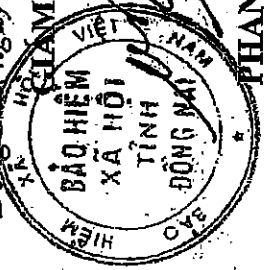
Chứng minh thư nhân dân/ Hộ chiếu/ Thẻ căn cước:

<b>ĐÃ HƯỚNG TRỢ CẤP THẤT NGHIỆP</b>	
Theo QP số: 15/11/2013/QĐ-TKBT	ĐƠN
Ngày: 21/03/2018	NH
Từ ngày: 21/03/2018	NH
Đến ngày: 30/03/2018	NH

*Nguyễn Thị Cẩm*

~~Đồng Nai~~ ngày 24 tháng 01 năm 2018

**HỘI ĐỒNG ĐỐC BHXH**



**PHAN VĂN MIẾN**

Đồng Nai, ngày 31 tháng 12 năm 2020

Số: 81561/QĐ-LĐTBXH-DVVL

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc hưởng trợ cấp thất nghiệp**

**GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**  
**TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật việc làm số 38/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/03/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 05 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/07/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 56/2015/QĐ-UBND ngày 23/12/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 36/2019/QĐ-UBND ngày 17/09/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp của ông/bà

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Đồng Nai,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Trợ cấp thất nghiệp đối với:

Ông/Bà: , sinh ngày 20/03/1984

Số CMND: , ngày cấp: 23/11/2012, nơi cấp: tỉnh Đồng Nai

Số sổ BHXH: , điện thoại:

Nơi thường trú: Ấp Long Đức 1, Tam Phước, Biên Hòa, Đồng Nai

Chỗ ở hiện nay: Ấp Long Đức 1, Tam Phước, Biên Hòa, Đồng Nai

Tổng số tháng đóng bảo hiểm thất nghiệp để giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp: 142 tháng

Mức trợ cấp thất nghiệp hằng tháng: 6.421.800 đồng

(Số tiền bằng chữ: Sáu triệu bốn trăm hai mươi một nghìn tám trăm đồng)

Số tháng được hưởng trợ cấp thất nghiệp: 11 tháng.

Nơi nhận trợ cấp thất nghiệp: Qua ATM

Số tài khoản: 7 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam  
(Vietcombank) – chi nhánh Đồng Nai

Thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp từ ngày 31/12/2020 đến ngày  
30/11/2021

Nơi khám chữa bệnh ban đầu: Bệnh viện đa khoa kv Long Thành

Số tháng đã đóng bảo hiểm thất nghiệp chưa giải quyết hưởng trợ cấp thất  
nghiệp được bảo lưu (nếu có): 10 tháng

**Điều 2.** Trong thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp, ông/bà --- có  
trách nhiệm tích cực tìm kiếm việc làm và thực hiện việc thông báo hằng tháng với  
Trung tâm Dịch vụ việc làm về việc tìm kiếm việc làm theo quy định. Ngày thông  
báo về việc tìm kiếm việc làm thực hiện theo phụ lục ban hành kèm theo quyết  
định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Đồng Nai; Giám đốc Trung tâm  
Dịch vụ việc làm thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và ông/bà có tên  
trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *vu*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Lưu: DVVL, VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đỗ Văn Lộc**

81881

Mẫu số 16: Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO VỀ VIỆC TÌM KIẾM VIỆC LÀM**

**Tháng hưởng trợ cấp thất nghiệp thứ: 1...**

Kính gửi: Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Đồng Nai

Tên tôi là:.....

Sinh ngày   tháng   năm

Số chứng minh nhân dân

Cấp ngày   tháng   năm     nơi cấp: C.A...~~Đồng~~...Nai.....

Chỗ ở hiện nay: Long An 3 - p. Tam Phước - Biên Hòa - Đồng Nai.....

Số điện thoại:.....

Theo Quyết định số 8156A/QĐ-LĐTBXH-DVVL ngày 31/12/2020 tôi được hưởng trợ cấp thất nghiệp...~~12~~...tháng, kể từ ngày 31/12/2020 đến ngày 20/11/2021 tại tỉnh Đồng Nai.

Tôi thông báo kết quả tìm kiếm việc làm theo quy định, cụ thể như sau:

(1) Đơn vị thứ nhất (Tên đơn vị, địa chỉ, người trực tiếp liên hệ, vị trí công việc dự tuyển, kết quả).

(2) Đơn vị thứ hai (Tên đơn vị, địa chỉ, người trực tiếp liên hệ, vị trí công việc dự tuyển, kết quả).

(...) Tên đơn vị thứ (...): (Tên đơn vị, địa chỉ, người trực tiếp liên hệ, vị trí công việc dự tuyển, kết quả).

Tình trạng việc làm hiện nay:

Không có việc làm

Có việc làm nhưng chưa giao kết HĐLĐ/HĐLV (ghi rõ tên đơn vị, địa chỉ, công việc đang làm).....

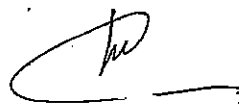
Tình trạng khác (ốm đau, thai sản, .....)

Tôi cam đoan nội dung ghi trên là đúng sự thật, nếu sai tôi chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật./.

Đồng Nai, ngày 07 tháng 01 năm 2021...

**Người thông báo**

(ký, ghi rõ họ tên)



81561

Mẫu số 16: Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO VỀ VIỆC TÌM KIẾM VIỆC LÀM**

**Tháng hưởng trợ cấp thất nghiệp thứ: ...2...**

Kính gửi: Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Đồng Nai

Tên tôi là:.....

Sinh ngày  tháng  năm

Số chứng minh nhân dân:

Cấp ngày  tháng  năm   nơi cấp: C.A. Đồng Nai

Chỗ ở hiện nay:..... Long Đức 3 - P. Tân Phước - B.A. - Đ.N

Số điện thoại: /

Theo Quyết định số 56/2015/QĐ-LĐTBXH-DVVL ngày 23/1/2015 tôi được hưởng trợ cấp thất nghiệp..... tháng, kể từ ngày 31/12/2020 đến ngày 31/11/2021 tại tỉnh Đồng Nai.

Tôi thông báo kết quả tìm kiếm việc làm theo quy định, cụ thể như sau:

(1) Đơn vị thứ nhất (Tên đơn vị, địa chỉ, người trực tiếp liên hệ, vị trí công việc dự tuyển, kết quả).

(2) Đơn vị thứ hai (Tên đơn vị, địa chỉ, người trực tiếp liên hệ, vị trí công việc dự tuyển, kết quả).

(...) Tên đơn vị thứ (...): (Tên đơn vị, địa chỉ, người trực tiếp liên hệ, vị trí công việc dự tuyển, kết quả).

Tình trạng việc làm hiện nay:

Không có việc làm

Có việc làm nhưng chưa giao kết HĐLĐ/HĐLV (ghi rõ tên đơn vị, địa chỉ, công việc đang làm)

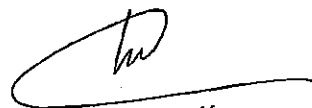
Tình trạng khác (ốm đau, thai sản,.....)

Tôi cam đoan nội dung ghi trên là đúng sự thật, nếu sai tôi chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật./.

Đồng Nai, ngày 02 tháng 01 năm 2021.

**Người thông báo**

(ký, ghi rõ họ tên)



Mẫu số 16: Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO VỀ VIỆC TÌM KIẾM VIỆC LÀM**  
**Tháng hưởng trợ cấp thất nghiệp thứ: 03**

Kính gửi: Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Đồng Nai

Tên tôi là: .....

Sinh ngày 20 tháng 03 năm 1984

Số chứng minh nhân dân .....

Cấp ngày 23 tháng 11 năm 2012 nơi cấp: CA Đ. Đồng Nai

Chỗ ở hiện nay: T. 11B - Long Đức - P. Tân Phước - F. Tân Hòa - Đ. N.

Số điện thoại: .....

Theo Quyết định số 56/2015/QĐ-LĐTBXH-DVVL ngày 23/11/2015, tôi được hưởng trợ cấp thất nghiệp 11 tháng, kể từ ngày 31/12/2020 đến ngày 11/03/2021 tại tỉnh Đồng Nai.

Tôi thông báo kết quả tìm kiếm việc làm theo quy định, cụ thể như sau:

(1) Đơn vị thứ nhất (Tên đơn vị, địa chỉ, người trực tiếp liên hệ, vị trí công việc dự tuyển, kết quả).

(2) Đơn vị thứ hai (Tên đơn vị, địa chỉ, người trực tiếp liên hệ, vị trí công việc dự tuyển, kết quả).

(...) Tên đơn vị thứ (...): (Tên đơn vị, địa chỉ, người trực tiếp liên hệ, vị trí công việc dự tuyển, kết quả).

Tình trạng việc làm hiện nay:

Không có việc làm

Có việc làm nhưng chưa giao kết HĐLĐ/HĐLV (ghi rõ tên đơn vị, địa chỉ, công việc đang làm).....

Tình trạng khác (ốm đau, thai sản, .....)

Tôi cam đoan nội dung ghi trên là đúng sự thật, nếu sai tôi chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật./.

Đồng Nai, ngày 01 tháng 03 năm 2021

Người thông báo

(ký, ghi rõ họ tên)







Mẫu số 23: Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO**  
**Về việc có việc làm (1)**

Kính gửi: Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Đồng Nai

Tên tôi là: ..... sinh ngày: 20.03.1984.....

Số chứng minh nhân dân: .....

Ngày cấp: 23.11.2012. nơi cấp: Công An Đồng Nai.....

Số sổ BHXH: .....

Nơi thường trú: Đức Sơn - Anh Sơn - Nghệ An.....

Chỗ ở hiện nay: Ấp Long Đức - Tân Phước - Biên Hòa - ĐN

Hiện nay, tôi đang hưởng trợ cấp thất nghiệp theo Quyết định số 81561.../QĐ-LĐTBXH-DVVL ngày 2.1.12.2020 của Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai.

Tổng số tháng tôi đã hưởng trợ cấp thất nghiệp: 04.. tháng

Nhưng vì lý do (1)....Tôi đã có việc làm và đã đóng BHXH từ tháng 4/2021

.....  
nên tôi gửi thông báo này (kèm theo bản chụp giấy tờ có liên quan).

Đề nghị quý Trung tâm xem xét, thực hiện các thủ tục về chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp để bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp tương ứng với số tháng hưởng trợ cấp thất nghiệp mà tôi chưa nhận tiền tại tổ chức bảo hiểm xã hội./.

Đồng Nai, ngày 14 tháng 04 năm 2021

**Người thông báo**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



1

UBND TỈNH ĐỒNG NAI.  
SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 31 tháng 12 năm 2020

Số: 81561/QĐ-LĐTBXH-DVVL

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc hưởng trợ cấp thất nghiệp**

**GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**  
**TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật việc làm số 38/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12/03/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 05 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/07/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 56/2015/QĐ-UBND ngày 23/12/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 36/2019/QĐ-UBND ngày 17/09/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp của ông/bà

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Đồng Nai,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Trợ cấp thất nghiệp đối với:

Ông/Bà \_\_\_\_\_, sinh ngày 20/03/1984

Số CMND: \_\_\_\_\_, ngày cấp: 23/11/2012, nơi cấp: tỉnh Đồng Nai

Số sổ BHXH: \_\_\_\_\_, điện thoại:

Nơi thường trú: Ấp Long Đức 1, Tam Phước, Biên Hòa, Đồng Nai

Chỗ ở hiện nay: Ấp Long Đức 1, Tam Phước, Biên Hòa, Đồng Nai

Tổng số tháng đóng bảo hiểm thất nghiệp để giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp: 142 tháng

Mức trợ cấp thất nghiệp hằng tháng: 6.421.800 đồng

(Số tiền bằng chữ: Sáu triệu bốn trăm hai mươi một nghìn tám trăm đồng)

Số tháng được hưởng trợ cấp thất nghiệp: 11 tháng.

Nơi nhận trợ cấp thất nghiệp: Qua ATM

Số tài khoản: 7 tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam  
(Vietcombank) – chi nhánh Đồng Nai

Thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp từ ngày 31/12/2020 đến ngày 30/11/2021

Nơi khám chữa bệnh ban đầu: Bệnh viện đa khoa kv Long Thành

Số tháng đã đóng bảo hiểm thất nghiệp chưa giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp được bảo lưu (nếu có): 10 tháng

**Điều 2.** Trong thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp, ông/bà có trách nhiệm tích cực tìm kiếm việc làm và thực hiện việc thông báo hằng tháng với Trung tâm Dịch vụ việc làm về việc tìm kiếm việc làm theo quy định. Ngày thông báo về việc tìm kiếm việc làm thực hiện theo phụ lục ban hành kèm theo quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Đồng Nai; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và ông/bà có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Lưu: DVVL, VT.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC

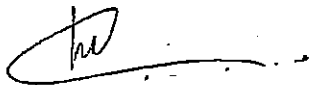


Hồ Văn Lộc

NLĐ không ủy quyền cho người khác thực hiện thì sẽ bị tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp.

3. Trong thời gian hưởng TCTN nếu NLĐ có việc làm (có hợp đồng lao động từ 01 tháng trở lên), thì trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày hợp đồng lao động có hiệu lực NLĐ phải thông báo với Trung tâm Dịch vụ Việc làm để bảo lưu thời gian chưa hưởng TCTN. Nếu quá thời hạn trên sẽ không được hưởng TCTN và không được bảo lưu số tháng chưa hưởng TCTN. (Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ).

Tôi đã đọc và hiểu rõ nội dung nêu trên  
(ký ghi rõ họ tên)



### THÔNG TIN VỀ CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ HỌC NGHỀ

- Người đang hưởng trợ cấp thất nghiệp (TCTN) hoặc người thất nghiệp có thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp đủ 9 tháng trở lên nhưng không thuộc diện hưởng TCTN được hỗ trợ học nghề;

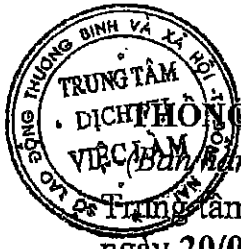
- Người đang hưởng TCTN tham gia học nghề vẫn được hưởng trợ cấp hàng tháng;

#### Một số nghề đào tạo cho người hưởng TCTN:

TT	Tên nghề	Trình độ đào tạo	Số tháng học	Mức hỗ trợ học phí
1	Máy trang phục	Sơ cấp	6	Hỗ trợ 100%
2	Máy công nghiệp	Sơ cấp	3.5	Hỗ trợ 100%
3	Cắt may áo dài	Sơ cấp	3	Hỗ trợ 100%
4	Sửa chữa thiết bị may	Sơ cấp	4.5	Hỗ trợ 100%
5	Kế toán	Sơ cấp	5.5	Hỗ trợ 100%
6	Tin học	Sơ cấp	3	Hỗ trợ 100%
7	Auto cad	Sơ cấp	3	Hỗ trợ 100%
8	Tạo dáng và chăm sóc cây cảnh	Sơ cấp	3	Hỗ trợ 100%
9	Kỹ thuật ẩm thực	Sơ cấp	6	Hỗ trợ 100%
10	Kỹ thuật thẩm mỹ	Sơ cấp	6	Hỗ trợ 100%
11	Kỹ thuật nhà hàng và pha chế thức uống	Sơ cấp	6	Hỗ trợ 100%
12	Kỹ thuật tạo mẫu tóc và trang điểm	Sơ cấp	6	Hỗ trợ 100%
13	Sửa chữa xe gắn máy	Sơ cấp	6	Hỗ trợ theo chế độ
14	Lái xe hạng B2	Sơ cấp	3	Hỗ trợ theo chế độ
15	Lái xe hạng C	Sơ cấp	5	Hỗ trợ theo chế độ

**Đăng ký học nghề tại: Bàn tư vấn học nghề (khu vực thông báo việc làm hàng tháng)**

Mọi thắc mắc về việc hỗ trợ học nghề vui lòng liên hệ: Phòng Đào tạo - Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Đồng Nai. Điện thoại: 0251.8823451



## PHỤ LỤC

### DỊCH VỤ VIỆC LÀM TIN VỀ VIỆC THÔNG BÁO TÌM KIẾM VIỆC LÀM HÀNG THÁNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 81561/QĐ-LĐTĐ-BHXH-DVVL ngày 31/12/2020)

Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Đồng Nai thông báo cho ông/bà \_\_\_\_\_ sinh ngày 20/03/1984, ngày thông báo về việc tìm kiếm việc làm hằng tháng trong thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp, cụ thể như sau:

STT	Ngày tháng thông báo	Thông tin về việc thông báo tìm kiếm việc làm hàng tháng		Xác nhận của Trung tâm DVVL	Ghi chú
		Đã thông báo	Không thông báo		
1	Từ ngày 07/01/2021 đến ngày hết hạn trả kết quả	07/01/2021		Nguyễn Thị Cẩm	
2	01/02/2021 đến ngày 03/02/2021	02/02/2021		Nguyễn Thị Tuyết	
3	01/03/2021 đến ngày 03/03/2021	01/03/2021		Nguyễn Thị Cẩm	
4	01/04/2021 đến ngày 05/04/2021	02/04/2021		Nguyễn Thị Cẩm	
5	04/05/2021 đến ngày 06/05/2021	04/05/2021			
6	01/06/2021 đến ngày 03/06/2021	01/06/2021			
7	01/07/2021 đến ngày 05/07/2021	01/07/2021			
8	02/08/2021 đến ngày 04/08/2021	02/08/2021			
9	01/09/2021 đến ngày 06/09/2021	01/09/2021			
10	01/10/2021 đến ngày 05/10/2021	01/10/2021			
11	01/11/2021 đến ngày 03/11/2021	01/11/2021			
12	.../.../..... đến ngày .../.../.....	.../.../2021			

**Ghi chú:** Người lao động (NLD) vui lòng đọc kỹ các thông tin sau:

1. Hằng tháng, nếu những ngày quy định trên, NLD không đi thông báo việc làm thì sẽ bị tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp (không được nhận tiền hưởng TCTN) tháng không thông báo). Trường hợp 03 tháng liên tục không đi thông báo NLD sẽ bị chấm dứt hưởng TCTN theo quy định.

2. Trong các ngày thông báo việc làm theo quy định trên nếu NLD bị ốm đau có xác nhận của cơ sở y tế có thẩm quyền; bị tai nạn có xác nhận của cảnh sát giao thông; bị hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, sóng thần, dịch họa, dịch bệnh; cha, mẹ, vợ/chồng, con của NLD chết, NLD hoặc con của NLD kết hôn có xác nhận của Chủ tịch UBND xã/phường/thị trấn thì NLD được ủy quyền cho người khác nộp bản chính hoặc bản sao có chứng thực các giấy tờ trên để không phải trực tiếp thông báo việc làm. Nếu

CÔNG TY TNHH THỨC ĂN  
THỦY SẢN GROWMAX  
Số: 02-2021/QA/GX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 12 tháng 04 năm 2021

## HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Chúng tôi, một bên là Ông: NGUYỄN THANH TÝ  
Chức vụ: Tổng Giám Đốc

Quốc tịch: Việt Nam

Đại diện cho:

Điện thoại:

Địa chỉ: Lô F, KCN Lộc An - Bình Sơn, Xã Long An, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam  
("sau đây gọi tắt là "Người Sử Dụng Lao Động" hoặc "Công ty")

Và một bên là Bà/Ông:

Sinh ngày: 20/03/1984

Địa chỉ: D2, Long Đức 1, Xã Tam Phước, Biên Hòa, Đồng Nai.

Số CMND: ---

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi sinh: Nghệ An.

Cấp ngày: 23/11/2012

tại: Đồng Nai.

(sau đây gọi tắt là "Người Lao Động")

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

### ĐIỀU 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

Loại hợp đồng lao động: Hợp đồng không xác định thời hạn

Từ ngày: 12/04/2021 đến...

— Địa điểm làm việc: Địa điểm làm việc chính và thường xuyên của Người Lao Động là trụ sở chính của Công ty tại Lô F, KCN Lộc An - Bình Sơn, Xã Long An, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam. Người Lao Động đồng ý là Người Lao Động có thể được chuyển tới một địa điểm làm việc khác của Công ty theo nhu cầu hoạt động của Công ty. Do bản chất công việc và trách nhiệm của Người Lao Động, Người Lao Động có thể được yêu cầu đi công tác trong lãnh thổ Việt Nam cũng như tại các quốc gia khác và làm việc tại địa điểm của các đối tác kinh doanh tùy vào từng thời điểm.

— Bộ phận: QA

— Chức danh chuyên môn: Quản lý.

— Chức vụ: Trưởng Phòng QC.

— Công việc phải làm: Theo Bản mô tả công việc đính kèm tại Phụ lục 1 và có thể được thay đổi theo nhu cầu công việc, quyết định hợp lý của Người Sử Dụng Lao Động, đồng thời phù hợp với khả năng và chuyên môn của Người Lao Động.

Người Lao Động đồng ý rằng chức vụ công việc, bảng mô tả công việc, trách nhiệm công việc của Người Lao Động, có thể được Người Sử Dụng Lao Động điều chỉnh, sửa đổi và/hoặc thay đổi tùy từng

thời điểm theo toàn quyền quyết định của Người Sử Dụng Lao Động được Bộ Luật Lao Động Việt Nam cho phép và sẽ được thông báo trước cho Người Lao Động.

## **ĐIỀU 2: Chế độ làm việc:**

- Thời gian làm việc: Theo Nội quy lao động của Công ty.
- Được cấp phát những dụng cụ làm việc và trang bị bảo hộ lao động: Nón, quần áo, khẩu trang, ....

## **ĐIỀU 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động**

### **1. Quyền lợi:**

- Phương tiện đi lại làm việc: Theo chính sách của Công ty.
- Mức lương cơ bản: 12.600.000 VND/tháng.
- Các khoản hỗ trợ khác:
  - o Hỗ trợ nhà ở: 2.700.000 VND/tháng.
  - o Hỗ trợ đi lại: 2.700.000 VND/tháng.

Tiền lương và phụ cấp bao gồm thuế thu nhập cá nhân, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp mà Người Lao Động có nghĩa vụ phải đóng góp, cộng với các khoản khấu trừ bắt buộc khác mà Người Lao Động có nghĩa vụ phải đóng theo quy định của pháp luật Việt Nam.

- Hình thức trả lương: Chuyển khoản.
- Được trả lương vào các ngày: Ngày 5 hàng tháng. Trong trường hợp ngày trả lương là ngày thứ bảy, Chủ nhật hoặc ngày lễ, ngày trả lương sẽ là ngày làm việc ngay sau đó.
- Thưởng: Được xem xét hàng năm theo chính sách của Công ty.
- Chế độ nâng lương: Được xem xét hàng năm theo chính sách của Công ty.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết ...):
  - + Ngày nghỉ lễ theo quy định của pháp luật lao động.
- Ngày nghỉ phép thường niên theo quy định pháp luật và quy định của Công ty.
- Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp: theo quy định pháp luật Việt Nam hiện hành.
- Chế độ đào tạo: Theo chính sách của Công ty.
- Những thỏa thuận khác: Như thỏa thuận tại Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7 của hợp đồng lao động này và tại các thỏa thuận khác giữa Công ty và Người Lao Động, giữa Công ty và tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở.

## **ĐIỀU 4: Trách nhiệm, Quyền hạn và Nghĩa vụ của Người Lao Động**

### **4.1 Trách nhiệm và Quyền hạn:**

- Người Lao Động thực hiện các trách nhiệm, và thực hiện các quyền hạn một cách trung thực và siêng năng mà theo sự phân công, giao phó hoặc trao quyền của Người Sử Dụng Lao Động cho Người Lao Động.
- Người Lao Động đồng ý hoàn thành các trách nhiệm hợp lý khác ngoài chức trách của mình nếu cần thiết, nhưng không vượt quá phạm vi pháp luật địa phương.

## 4.2 Nghĩa vụ của Người lao động:

- Trong công việc, chịu sự điều hành trực tiếp của Trưởng Bộ phận QA. Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành lệnh điều hành sản xuất - kinh doanh, nội quy kỷ luật lao động, Quy tắc ứng xử của người lao động, an toàn lao động và các chính sách lao động khác có liên quan.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: Theo pháp luật hiện hành.
- Hiểu rõ và tuân thủ tất cả các quy định, chính sách và nội quy lao động của Công ty, (bao gồm nhưng không giới hạn các chính sách bảo mật, chính sách bảo vệ tài sản v.v... của Công ty).
- Chấp hành và tuân thủ các chính sách và chỉ thị được đưa ra và ban hành bởi Người Sử Dụng Lao Động tùy từng thời điểm, bên cạnh bất kỳ các chính sách, quy định, nguyên tắc nội bộ được ban hành bởi Người Sử Dụng Lao Động và có thể được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi Người Sử Dụng Lao Động vào từng thời điểm theo toàn quyền quyết định duy nhất của Người Sử Dụng Lao Động.
- Làm việc cho Người Sử Dụng Lao Động một cách phù hợp và trung thực, và luôn luôn sử dụng nỗ lực cao nhất để bảo vệ, thúc đẩy và hành động vì lợi ích tốt nhất của Người Sử Dụng Lao Động.
- Có tác phong đúng đắn vào mọi thời điểm theo cách thức phù hợp với vị trí công việc.
- Công hiến toàn bộ thời gian và nỗ lực tốt nhất của mình để thực hiện công việc cho Người Sử Dụng Lao Động.

3.8692

ÔNG T  
TNHH  
AN TH  
OWN

ĐƠN

## ĐIỀU 5: Quyền Sở Hữu Trí Tuệ và Dữ Liệu Cá Nhân

- 5.1 Cho dù có sự sáng tạo gốc, kỹ năng, lao động hoặc công sức bắt nguồn từ Người Lao Động, tất cả Quyền Sở Hữu Trí Tuệ (như được định nghĩa tại Điều 5.4 dưới đây) tồn tại trong bất kỳ sản phẩm nào được thực hiện, thiết kế hoặc tạo ra bởi Người Lao Động trong quá trình làm việc cho Người Sử Dụng Lao Động (cho dù trong hay ngoài giờ làm việc chính thức) theo Hợp Đồng này sẽ thuộc về Người Sử Dụng Lao Động và khoản thanh toán cho Người Lao Động cho công việc này đã bao gồm trong tiền lương và phụ cấp đã trả cho Người Lao Động quy định tại Điều 3 ở trên.
- 5.2 Người Sử Dụng Lao Động, là chủ sở hữu của các sản phẩm và Quyền Sở Hữu Trí Tuệ và có đầy đủ quyền và lợi ích để khai thác các sản phẩm này theo bất kỳ phương thức nào, chuyển nhượng sản phẩm cho bên thứ ba, và hạn chế hợp pháp đối với những người khác xâm phạm Quyền Sở Hữu Trí Tuệ tồn tại trong sản phẩm đó.
- 5.3 Người Lao Động cam kết và bảo đảm với Người Sử Dụng Lao Động rằng Người Lao Động sẽ không chậm trễ khi có yêu cầu của Người Sử Dụng Lao Động, tạo, thực hiện, làm hoặc tiến hành, hoặc yêu cầu việc tạo ra, thực hiện, làm và tiến hành tất cả các hành động, thỏa thuận, chuyển nhượng, bảo đảm, tài liệu, thể chấp và các văn kiện khác cần thiết hoặc mong muốn để mang đến hiệu lực đầy đủ cho các quy định tại Điều 5 và để đảm bảo đầy đủ quyền, quyền sở hữu và lợi ích của Người Sử Dụng Lao Động trong và đối với Quyền Sở Hữu Trí Tuệ.
- 5.4 Cho mục đích của Điều 5, "Quyền Sở Hữu Trí Tuệ" có nghĩa là tất cả quyền sở hữu trí tuệ được cấp, có thể phát sinh và trong tương lai bao gồm nhưng không giới hạn các nhãn hiệu, nhãn hiệu dịch vụ, thiết kế đã đăng ký, tên kinh doanh và thương mại (bao gồm tên miền Internet và tên địa chỉ email), các nhãn hiệu, nhãn hiệu dịch vụ, bản quyền, quyền dữ liệu, sáng chế bí quyết và sáng chế và ứng dụng cho bất kỳ hạng mục nào đã nêu chưa đăng ký.



## 4.2 Nghĩa vụ của Người lao động:

- Trong công việc, chịu sự điều hành trực tiếp của Trưởng Bộ phận QA. Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành lệnh điều hành sản xuất - kinh doanh, nội quy kỷ luật lao động, Quy tắc ứng xử của người lao động, an toàn lao động và các chính sách lao động khác có liên quan.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: Theo pháp luật hiện hành.
- Hiểu rõ và tuân thủ tất cả các quy định, chính sách và nội quy lao động của Công ty, (bao gồm nhưng không giới hạn các chính sách bảo mật, chính sách bảo vệ tài sản v.v... của Công ty).
- Chấp hành và tuân thủ các chính sách và chỉ thị được đưa ra và ban hành bởi Người Sử Dụng Lao Động tùy từng thời điểm, bên cạnh bất kỳ các chính sách, quy định, nguyên tắc nội bộ được ban hành bởi Người Sử Dụng Lao Động và có thể được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bởi Người Sử Dụng Lao Động vào từng thời điểm theo toàn quyền quyết định duy nhất của Người Sử Dụng Lao Động.
- Làm việc cho Người Sử Dụng Lao Động một cách phù hợp và trung thực, và luôn luôn sử dụng nỗ lực cao nhất để bảo vệ, thúc đẩy và hành động vì lợi ích tốt nhất của Người Sử Dụng Lao Động.
- Có tác phong đúng đắn vào mọi thời điểm theo cách thức phù hợp với vị trí công việc.
- Công hiến toàn bộ thời gian và nỗ lực tốt nhất của mình để thực hiện công việc cho Người Sử Dụng Lao Động.

8692  
ÔNG T  
TNHH  
AN TH  
OWN  
ĐƠN

## ĐIỀU 5: Quyền Sở Hữu Trí Tuệ và Dữ Liệu Cá Nhân

- 5.1 Cho dù có sự sáng tạo gốc, kỹ năng, lao động hoặc công sức bắt nguồn từ Người Lao Động, tất cả Quyền Sở Hữu Trí Tuệ (như được định nghĩa tại Điều 5.4 dưới đây) tồn tại trong bất kỳ sản phẩm nào được thực hiện, thiết kế hoặc tạo ra bởi Người Lao Động trong quá trình làm việc cho Người Sử Dụng Lao Động (cho dù trong hay ngoài giờ làm việc chính thức) theo Hợp Đồng này sẽ thuộc về Người Sử Dụng Lao Động và khoản thanh toán cho Người Lao Động cho công việc này đã bao gồm trong tiền lương và phụ cấp đã trả cho Người Lao Động quy định tại Điều 3 ở trên.
- 5.2 Người Sử Dụng Lao Động, là chủ sở hữu của các sản phẩm và Quyền Sở Hữu Trí Tuệ và có đầy đủ quyền và lợi ích để khai thác các sản phẩm này theo bất kỳ phương thức nào, chuyển nhượng sản phẩm cho bên thứ ba, và hạn chế hợp pháp đối với những người khác xâm phạm Quyền Sở Hữu Trí Tuệ tồn tại trong sản phẩm đó.
- 5.3 Người Lao Động cam kết và bảo đảm với Người Sử Dụng Lao Động rằng Người Lao Động sẽ không chậm trễ khi có yêu cầu của Người Sử Dụng Lao Động, tạo, thực hiện, làm hoặc tiến hành, hoặc yêu cầu việc tạo ra, thực hiện, làm và tiến hành tất cả các hành động, thỏa thuận, chuyển nhượng, bảo đảm, tài liệu, thể chấp và các văn kiện khác cần thiết hoặc mong muốn để mang đến hiệu lực đầy đủ cho các quy định tại Điều 5 và để đảm bảo đầy đủ quyền, quyền sở hữu và lợi ích của Người Sử Dụng Lao Động trong và đối với Quyền Sở Hữu Trí Tuệ.
- 5.4 Cho mục đích của Điều 5, "Quyền Sở Hữu Trí Tuệ" có nghĩa là tất cả quyền sở hữu trí tuệ được cấp, có thể phát sinh và trong tương lai bao gồm nhưng không giới hạn các nhãn hiệu, nhãn hiệu dịch vụ, thiết kế đã đăng ký, tên kinh doanh và thương mại (bao gồm tên miền Internet và tên địa chỉ email), các nhãn hiệu, nhãn hiệu dịch vụ, bản quyền, quyền dữ liệu, sáng chế bí quyết và sáng chế và ứng dụng cho bất kỳ hạng mục nào đã nêu chưa đăng ký.

- 5.5 Người Lao Động có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác và trung thực thông tin cá nhân của mình theo yêu cầu của Công ty trong quá trình tuyển dụng và làm việc cho Công ty. Nếu Người Lao Động vi phạm nghĩa vụ này, Công ty có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động hoặc xử lý kỷ luật Người Lao Động theo quy định pháp luật và các chính sách của Công ty.
- Người Lao Động xác nhận và thỏa thuận rằng cho mục đích xác minh thông tin được cung cấp trong sơ yếu lý lịch hoặc bảng ghi thông tin cá nhân của Người Lao Động, hoặc bất kỳ thông tin nào khác liên quan đến trình độ, kinh nghiệm hoặc khả năng chuyên môn trong công việc của Người Lao Động, và nói một cách tổng quát hơn là việc thực hiện các hoạt động nghề nghiệp chuyên môn của Người Lao Động, thông tin và dữ liệu cá nhân của Người Lao Động có thể được Công ty thu thập, tiết lộ và xử lý. Hơn nữa, Người Lao Động thông qua đây cho phép Công ty xử lý, truyền đạt dữ liệu cá nhân mà Công ty nắm giữ cho các bên thứ ba, nếu việc xử lý/truyền đạt thông tin này là cần thiết cho các hoạt động kinh doanh của Công ty.

#### **ĐIỀU 6: Bảo mật**

Người Lao Động đồng ý tuân thủ các điều khoản về bảo mật được thể hiện trong các chính sách, quy định và quy tắc nội bộ của Người Sử Dụng Lao Động. Vi phạm bất kỳ điều khoản về bảo mật nào sẽ được xem như vi phạm hợp đồng lao động này. Người Lao Động có thể bị xử lý kỷ luật lao động theo chính sách, quy định và quy tắc nội bộ đó của Người Sử Dụng Lao Động. Người Sử Dụng Lao Động có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại hoặc các biện pháp chế tài khác có sẵn cho bất kỳ vi phạm nào đối với điều khoản về bảo mật này.

#### **ĐIỀU 7: Chấm dứt hợp đồng lao động**

- 7.1 Hợp đồng lao động này có thể được chấm dứt theo nội quy lao động của Người Sử Dụng Lao Động và Bộ Luật Lao Động.
- 7.2 Người Lao Động đồng ý rằng Công ty có thể, tại bất kỳ thời điểm nào và theo toàn quyền quyết định của Công ty, cho Người Lao Động tạm dừng công việc ("Tạm Dừng Công Việc"), với điều kiện là Người Lao Động sẽ nhận được đầy đủ lương, phụ cấp và phúc lợi trong suốt thời gian Tạm Dừng Công Việc. Người Lao Động đồng ý rằng hành động nêu trên được Công ty thực hiện theo điều khoản này sẽ không cấu thành sự vi phạm hợp đồng lao động này cũng như Người Lao Động sẽ không có bất kỳ yêu cầu, khiếu nại nào đối với Công ty liên quan đến hành động đó.
- 7.3 Người Lao Động đồng ý rằng khi hợp đồng lao động này chấm dứt, Người Lao Động sẽ hợp tác với Công ty và thực hiện tất cả các hành động theo yêu cầu hợp lý của Công ty, bao gồm nhưng không giới hạn ký các thỏa thuận/biên bản xác nhận việc chấm dứt theo mẫu. Người Lao Động đồng ý rằng khi chấm dứt hợp đồng lao động này, Người Lao Động sau đó sẽ không tự mình tuyên bố hoặc cho phép mình được bất kỳ người nào cho rằng mình có liên quan đến hoặc có lợi ích đối với việc kinh doanh của Công ty theo một cách thức nào đó.
- 7.4 Khi chấm dứt hợp đồng lao động này, Người Lao Động phải nhanh chóng bàn giao cho Công ty tất cả tài sản của Công ty mà Người Lao Động đang nắm giữ, chiếm hữu, bảo quản hoặc kiểm soát bao gồm tất cả các hồ sơ, dữ liệu và tài liệu điện tử, đĩa máy tính, email, thẻ truy cập, chìa khóa văn phòng, điện thoại di động, và tất cả các tài sản và thông tin thuộc quyền sở hữu của Công ty, mà không lưu giữ bất kỳ bản sao nào. Nghĩa vụ theo Điều này bao gồm việc hoàn trả tất cả bản sao, bản

dự thảo, bản tái chế, ghi chú, trích dẫn hoặc tóm tắt (cho dù được lưu trữ hoặc tạo ra) của các tài sản đó.

## ĐIỀU 8: Nghĩa vụ và quyền hạn của Người Sử Dụng Lao Động

### 8.1 Nghĩa vụ

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong hợp đồng lao động này.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho Người Lao Động theo hợp đồng lao động này, thỏa ước lao động tập thể (nếu có).

### 8.2 Quyền hạn:

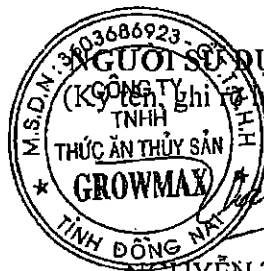
- Điều hành Người Lao Động hoàn thành công việc theo hợp đồng lao động (bổ trí, điều chuyển, tạm ngừng việc).
- Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động, kỷ luật Người Lao Động theo quy định của pháp luật, thỏa ước lao động tập thể (nếu có) và nội quy lao động của Công Ty.

## ĐIỀU 9: Điều khoản thi hành:

- Đối với những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của thỏa ước lao động tập thể của Công ty (nếu có), hoặc quy định của pháp luật lao động (nếu không có thỏa ước lao động tập thể).
- Hợp đồng lao động được làm thành 02 bản, có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản. Hợp đồng lao động này có hiệu lực từ ngày 12 tháng 04 năm 2021. Bất kỳ phụ lục hợp đồng nào được hai bên ký kết như là một phần của hợp đồng lao động này sẽ có hiệu lực như hợp đồng lao động này.

Hợp đồng lao động này làm tại Công ty TNHH Thức Ăn Thủy sản Growmax; Lô F, KCN Lộc An - Bình Sơn, Xã Long An, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam vào ngày 12 tháng 04 năm 2021.

NGƯỜI LAO ĐỘNG  
(Ký tên và ghi rõ họ tên)



NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG  
(Ký tên, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

NGUYỄN THANH TÝ

81561

UBND TỈNH ĐỒNG NAI  
SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17794/QĐ-LĐTĐBXH-DVVL

Đồng Nai, ngày 23 tháng 04 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp

**GIÁM ĐỐC SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật việc làm số 38/2013/QH13 ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 28/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 03 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật việc làm về bảo hiểm thất nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29 tháng 05 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/07/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Điều 52 của Luật Việc làm và một số điều của Nghị định số 28/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 56/2015/QĐ-UBND ngày 23/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 36/2019/QĐ-UBND ngày 17/09/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 81561/QĐ-LĐTĐBXH-DVVL ngày 31/12/2020 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hưởng trợ cấp thất nghiệp;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Đồng Nai,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp kể từ ngày 12/04/2021 đối với:

Ông/bà \_\_\_\_\_, sinh ngày: 20/03/1984.

Số CMND/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu: \_\_\_\_\_

Ngày cấp: 23/11/2012 nơi cấp: tỉnh Đồng Nai.

Số sổ BHXH:

Nơi thường trú: Ấp Long Đức 1, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Ấp Long Đức 1, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Lý do chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp: Có việc làm.

Tổng số tháng đóng bảo hiểm thất nghiệp là: 142 tháng.

Số tháng hưởng trợ cấp thất nghiệp là: 11 tháng.

Số tháng đã hưởng trợ cấp thất nghiệp: 4 tháng.

Số tháng thu hồi trợ cấp thất nghiệp: 0 tháng.

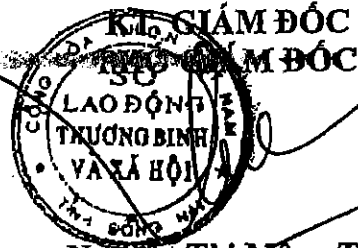
Thời gian đóng bảo hiểm thất nghiệp được bảo lưu(nếu có): 84 tháng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Giám đốc Bảo hiểm xã hội Đồng Nai; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và ông/bà có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*vt*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: DVVL, VT.



Nguyễn Thị Mộng Thu